**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 22**

**Ngày dạy: 1/ 2 /2024**

**Tự nhiên- Xã hội**

**BÀI : ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố được các kiến thức, kĩ năng đã học về môi trường sống của thực vật và động vật.

- Thực hiện được một số việc làm bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật, chia sẻ với những người xung quanh để cùng thực hiện.

- Tự chủ tự học: tự hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân

- Giao tiếp và hợp tác: chia sẻ, hợp tác cùng các bạn trong hoạt động nhóm.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống

- Góp phần phát triển phẩm chất nhân ái, chăm chỉ và trách nhiệm: có ý thứcbảo vệ, quý mến động vật, thực vật xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:**

- Tranh, ảnh vể các cây, con vật sống ở các môi trường khác nhau.

- Sơ đồ thực vật và động vật. Giấy hoặc bìa khổ lớn (có thể dùng lịch treo tường đã qua sử dụng) cho các nhóm.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. HS:**

- SHS, VBT. Chuẩn bị tranh ảnh về các cây, con vật.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Mở đầu.**  - GV đặt câu hỏi: Kể về những bài học/nội dung đã học trong chủ để **Thực vật và động vật.**  - GV tổng hợp lại, dẫn dắt vào bài.  **2. HĐ Luyện tập - Thực hành**  BT1: Ôn tập môi trường sống của thực vật và động vật  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm sáu hoàn thành sơ đồ thực vật và động vật theo mẫu trong SGK.  - GV quan sát, hướng dẫn.  - GV mời các nhóm lên báo cáo sản phẩm.  GV khuyến khích các nhóm khác đưa ra câu hỏi với nhóm trình bày.  - GV tổng hợp và hoàn thiện sơ đồ, nhấn mạnh môi trường sống, việc làm của con người để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật (kết hợp tranh ảnh)  - Nhận xét, khen ngợi các nhóm tích cực.  - GV tổ chức cho HS hoàn thành BT1 – VBT – T41.  - Nhận xét, khen ngợi các nhóm tích cực.  **=> Kết luận:** Xung quanh ta có rất nhiều loài thực vật và động vật.  + Thực vật có thể sống ở nhiều nơi trên Trái Đất. Có loài sống trên cạn, có loài sống dưới nước.  + Động vật có thể sống trên cạn, dưới nước hoặc vừa sống trên cạn, vừa sống dưới nước.  BT2: Tìm môi trường sống cho cây và các con vật sau  - GV tổ chức cho HS quan sát tranh theo nhóm đôi.  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  3. HĐ Vận dụng, trải nghiệm  \* Vẽ tranh  - GV tổ chức cho HS vẽ tranh theo nhóm đôi.  - Tổ chức cho HS giới thiệu tranh vẽ.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **4**- **Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét tiết học. Nhắc nhở HS: tìm hiểu về những việc làm có ảnh hưởng đến môi trường của người dân tại địa phương. | - HS tiếp nối nhau kể  - Dưới lớp lắng nghe, nhận xét  - HS chú ý  - Nhóm trưởng điều khiển các bạn trong nhóm hoạt động: HS có thể dán hình đã chuẩn bị hoặc ghi tên thực vật và động vật vào ô tương ứng trong sơ đồ.  - Đại diện nhóm lên trình bày sản phẩm của nhóm mình.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung và đưa ra câu hỏi với nhóm trình bày.  - HS chú ý.  - HS hoàn thành BT1 – VBT – T41.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS thảo luận cặp đôi sau đó làm VBT Tr 41.  - HS chữa bài.  *- Môi trường sống trên cạn: Trâu, hưu, lợn, cà rốt, cây phượng*  *- Môi trường sống dưới nước: ốc, mực, cá ngựa, cua,*  - HS thực hành vẽ tranh.  - HS giới thiệu bức tranh đã vẽ; dưới lớp chú ý, góp ý cho bạn  - HS cùng GV hệ thống nội dung đã ôn tập.  - HS lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAUBÀI HỌC:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….